

Số: 03/2021/QĐST-KDTM

NK, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 33/2019/TLST-KDTM, ngày 09 tháng 7 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP A (gọi tắt là ACB)**

Địa chỉ: 442, Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền là anh Trần Thanh T, sinh năm 1989*

Theo giấy ủy quyền số 23/UQ-CNT.19 ngày 20/5/2019.

Địa chỉ: 41-41B-41C, Đường 30/4, phường An Lạc, quận NK, thành phố CT.

- Bị đơn: 1. Ông **Đặng Ngọc T**, sinh năm 1952. *Có mặt*

2. Bà **Lê Thị M**, sinh năm 1956. *Có mặt*

Địa chỉ: 112, Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp, quận NK, thành phố CT.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chậm nhất là đến hết ngày 10/3/2021, bị đơn ông Đặng Ngọc T và bà Lê Thị M phải thanh toán hết cho Ngân hàng TMCP A số tiền lãi còn nợ là **304.371.955 đồng** (*Ba trăm lẻ bốn triệu ba trăm bảy mươi một nghìn chín trăm năm mươi lăm đồng*). Trong đó, nợ lãi trong hạn là 7.846.213 đồng, nợ lãi quá hạn 296.525.742 đồng.

Nếu sau ngày 10/3/2021, bị đơn chưa thanh toán hết thì bị đơn đồng ý đề nguyên đơn yêu cầu thi hành án phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 505630 ngày 07/05/2013 và chịu lãi phát sinh theo qui định đến khi thanh toán hết nợ.

Về phương thức thanh toán và việc giám lỗi: Thống nhất do nguyên đơn và bị đơn tự thỏa thuận.

Kể từ ngày 30/02/2021 đến khi thanh toán xong nợ, bị đơn còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký.

Về chi phí tố tụng khác: Bị đơn phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp là 4.986.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng*). Nguyên đơn đã tạm ứng chi phí này nên bị đơn có nghĩa vụ phải trả lại cho nguyên đơn số tiền 4.986.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng*).

## **2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:**

Bị đơn ông Đặng Ngọc T và bà Lê Thị M được miễn tiền tạm ứng án phí theo qui định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.274.000 đồng (*Hai mươi triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/008077 ngày 10/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận NK, thành phố CR.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận NK;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Q**